

Số: 764 /QĐ-SYT

Phú Yên, ngày 15 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
V/v Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đợt 07/2019

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh Phú Yên ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Phú Yên;

Theo kết quả cuộc họp ngày 15/7/2019 của Hội đồng tư vấn xét cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề Dược và khám bệnh, chữa bệnh Sở Y tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý hành nghề y dược tư nhân,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đợt 07/2019 cho 26 người có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các Phòng: Nghiệp vụ Y, Nghiệp vụ Dược, Quản lý hành nghề y dược tư nhân và TCCB thuộc Sở Y tế, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *uy*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND các huyện, TX, TP;
- TTTT GDSK (đăng trang TTĐT SYT);
- Lưu: VT, QLHNYDTN (Nha). *uy*



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Dung

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỢT
(Kèm theo Quyết định số 764 QĐ-SYT, ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Sở Y tế Phú Yên)

ST T	Tên cá nhân	Địa chỉ	Năm sinh	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp	Đối tượng	Văn bằng chuyên môn	Năm TN	T/g th/hành	Phạm vi HDKM	Số CCHN	Ghi chú
1	LÊ BẢO TRUNG	Khu phố 4, phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên	20/11/1992	221315493	13/03/2009	Phú Yên	Bác sỹ YHCT	Bác sỹ y học cổ truyền	9/2017	11/2017- 6/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	0003056	
2	LÊ NGOC THẠCH	03/1 Trần Bình Trọng, phường 3, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên	10/04/1985	221095357	16/08/2014	Phú Yên	Bác sỹ YHCT	Bác sỹ y học cổ truyền	6/2017	6/2017- 6/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	002645	Điều chỉnh từ Y sỹ lên Bác sỹ
3	LÊ THỊ THÚY HÂN	Khu phố Bà Triệu, phường 7, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên	29/01/1989	221185576	22/05/2013	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Y sỹ đa khoa, CC chuyên Điều dưỡng	10/2010 ; 11/2018	5/2018- 6/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/ 2015 quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	0003058	
4	NGUYỄN THỊ DIỄM TRƯƠNG	Định Thắng 1, thị trấn Phú Hòa, huyện Phú Hòa, Phú Yên	02/02/1994	221295962	05/12/2014	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng TH	10/2014	6/2018- 3/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/ 2015 quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	0003059	
5	ĐẶNG THỊ MỸ LINH	Phước Hậu 1, phường 9, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên	25/05/1996	221424621	24/01/2014	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng TH	10/2016	6/2018- 5/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/ 2015 quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	0003060	
6	NGUYỄN THỊ KIM HƯỜNG	Bình Thạnh, xã An Ninh Tây, huyện Tuy An, Phú Yên	20/05/1995	221338953	19/07/2010	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cao đẳng Điều dưỡng	7/2016	8/2018- 4/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/ 2015 quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	0003061	
7	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	Phú Nhiêu, xã Hòa Mỹ Đông, huyện Tây Hòa, Phú Yên	25/12/1992	221249399	03/04/2019	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng TH	10/2013	6/2018- 3/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/ 2015 quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	0003062	
8	TRẦN HÀ PHAN	Mỹ Thành, xã Hòa Thắng, huyện Phú Hòa, Phú Yên	06/11/1995	221401660	05/10/2017	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cao đẳng Điều dưỡng	9/2017	8/2018- 6/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/ 2015 quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	0003063	
9	LÊ THỊ LAM NY	An Thổ, xã An Dân, huyện Tuy An, Phú Yên	20/08/1996	221416045	24/07/2013	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng TH	6/2017	6/2018- 5/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/ 2015 quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	0003064	



Handwritten signature or mark.

ST T	Tên cá nhân	Địa chỉ	Năm sinh	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp	Đối tượng	Văn bằng chuyên môn	Năm TN	T/g th/hành	Phạm vi HĐCM	Số CCHN	Ghi chú
10	TRẦN THỊ NỮ TRINH	Xuân Dục, xã An Phú, thành phố Tuy hòa, Phú Yên	20/02/1995	221391635	30/06/2012	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cao đẳng Điều dưỡng	4/2016	6/2018- 5/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/ 2015 quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	0003065	
11	NGUYỄN THỊ XUÂN THÔNG	Thanh Hội, xã Sơn Hà, huyện Sơn Hòa, Phú Yên	19/03/1986	221127627	20/12/2016	Phú Yên	Hộ sinh	Hộ sinh trung học	10/2007	01/2018- 9/2018	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	0003066	
12	NGUYỄN THÁI NGUYỄN	Phú Quý, xã An Chấn, huyện Tuy An, Phú Yên	19/08/1997	221438445	09/12/2014	Phú Yên	Kỹ thuật viên	Cao đẳng PHCN	7/2018	8/2018- 5/2019	Kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	0003067	
13	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	Thạch Khê, xã Xuân Lộc, thị xã Sông Cầu, Phú Yên	20/03/1995	221334841	06/01/2010	Phú Yên	Y sỹ định hướng YHCT	Y sỹ ĐK, Chứng chỉ YHCT	9/2016	6/2018- 5/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	002646	CC HN đã cấp số: 002646/PY- CCHN
14	NGUYỄN THỊ MAI LAM	Cánh Phước, xã Hòa Tân Đông, huyện Đông Hòa, Phú Yên	18/06/1992	221327333	30/10/2009	Phú Yên	Y sỹ định hướng YHCT	Y sỹ ĐK, CC đ/h YHCT	8/2013	6/2018- 6/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	0003069	
15	NGUYỄN MINH ĐỊNH	Thanh Đức, xã Xuân Quang 3, huyện Đồng Xuân, Phú Yên	10/05/1994	221344013	10/20/2014	Phú Yên	Y sỹ định hướng YHCT	Y sỹ ĐK, CC YHCT	9/2016	6/2018- 6/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	0003070	
16	TRƯƠNG THỊ KIỀU MAI	Khu phố 3, phường 2, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên	13/08/1993	221360503	16/11/2010	Phú Yên	Y sỹ định hướng YHCT	Y sỹ ĐK, YHCT	8/2014	6/2018- 6/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	0003071	
17	HUỶNH THỊ MAI TRÚC LINH	Tân Thọ, xã Xuân Sơn Bắc, huyện Đồng Xuân, Phú Yên	26/09/1995	221326546	26/01/2010	Phú Yên	Y sỹ định hướng YHCT	Y sỹ ĐK, CC YHCT	9/2016	2/2018- 2/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	0003072	
18	NGUYỄN THỊ PHỐI PHỐI	Khu phố Phú Thứ, thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa, Phú Yên	16/09/1979	221015683	02/01/2014	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ	3/2018	4/2018- 4/2019	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	0003073	
19	ĐOÀN NGỌC TÍNH	Thanh Hội, xã Sơn Hà, huyện Sơn Hòa, Phú Yên	06/10/1992	221337401	17/01/2014	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ đa khoa	02/2013	4/2017- 4/2018	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	0003074	

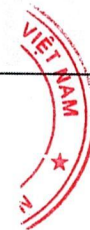
ĐA X.H.C.N

SỞ
Y TẾ

PHÚ YÊN

44

ST T	Tên cá nhân	Địa chỉ	Năm sinh	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp	Đối tượng	Văn bằng chuyên môn	Năm TN	T/g th/hành	Phạm vi HĐCM	Số CCHN	Ghi chú
20	MANG ĐỨC QUANG	Mỹ Quang Nam, xã An Chấn, huyện Tuy An, Phú Yên	19/06/1995	221405431	12/01/2018	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ đa khoa	9/2017	4/201- 4/2019	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	0003075	
21	VÔ HOÀNG TRIỆU	Phước Lộc 2, xã Hòa Thành, huyện Đông Hòa, Phú Yên	02/12/1995	221404014	11/12/2012	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ đa khoa	4/2016	3/2018- 02/2019	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	0003076	
22	LÊ VĂN THỦ	Phú Lễ, xã Hòa Thành, huyện Đông Hòa, Phú Yên	06/01/1993	221358335	11/11/2010	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	10/2013	6/2018- 6/2019	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	0003077	
23	HÀ THỊ CAO NGUYỄN	Phú Nông, xã Hòa Bình 1, huyện Tây Hòa, Phú Yên	03/02/1992	221327558	08/02/2017	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	10/2016	6/2018- 6/2019	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	0003078	
24	NGUYỄN THỊ CẨM VÂN	Khu phố 6, phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên	06/10/1990	221215694	11/01/2006	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	10/2011	6/2018- 6/2019	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	0003079	
25	ĐẶNG THỊ LINH ĐOÀN	Khu phố Phú Hiệp 3, thị trấn Hòa Hiệp Trung, huyện Đông Hòa, Phú Yên	04/07/1991	221269954	25/07/2008	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	10/2015	6/2018- 6/2019	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	0003080	
26	TRƯƠNG ĐẠI TRÍ	Phú Khánh, xã Hòa Tân Tây, huyện Tây Hòa, Phú Yên	20/03/1990	221273753	16/05/2016	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ	02/2017	3/2017- 3/2018	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	0000663	thay đổi từ ĐD



168